

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 342/NQ-HĐT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Tân Trào (Trường) bao gồm: dân chủ trong nội bộ trường; dân chủ trong quan hệ với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Hiệu trưởng, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; viên chức, người lao động và người học của Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Đơn vị trực thuộc là đơn vị có tư cách pháp nhân được thành lập và tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào.

Đơn vị thuộc là đơn vị không có tư cách pháp nhân được thành lập và tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào.

Trách nhiệm giải trình là việc cơ sở giáo dục đại học có trách nhiệm báo cáo, minh bạch thông tin đối với người học, xã hội, cơ quan quản lý có thẩm quyền, chủ sở hữu và các bên liên quan về việc tuân thủ quy định của pháp luật và thực hiện đúng quy định, cam kết của cơ sở giáo dục đại học.

Viên chức là công dân Việt Nam được tuyển dụng theo vị trí việc làm, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập theo chế độ hợp đồng làm việc, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Người lao động là người làm việc cho người sử dụng lao động theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

Người học là học viên, sinh viên, học sinh đang học tập tại Trường Đại học Tân Trào.

Điều 3. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 4. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường phải gắn liền với việc đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong Trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Trường.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG, HIỆU TRƯỞNG, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC TRONG TRƯỜNG

Điều 5. Trách nhiệm của Hội đồng trường

1. Hội đồng Trường có trách nhiệm ban hành, điều chỉnh, bổ sung quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường.

2. Tổ chức giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường và báo cáo hàng năm với viên chức, người lao động trong Trường về kết quả giám sát.

Điều 6. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách

đối với viên chức, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Trường.

4. Lắng nghe ý kiến đóng góp của viên chức, người lao động và người học. Khi viên chức, người lao động và người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong Trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân Trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong Trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị viên chức và người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

10. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ của trường cho Hội đồng trường; hồ sơ có liên quan đến hoạt động giám sát khi có yêu cầu của Hội đồng trường.

Điều 7. Trách nhiệm của trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của Trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm lễ lễ làm việc trong đơn vị; thực hiện phối hợp công tác giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 8. Trách nhiệm của viên chức và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của Trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của Trường; ý kiến đối với Hiệu trưởng để xây dựng Trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Trường.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong Trường

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường có trách nhiệm:

a. Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường;

b. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong Trường, đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp Hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 10. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để viên chức và người lao động biết:

a. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Trường;

b. Các nội quy, quy chế của Trường;

c. Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của Trường;

d. Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán về hoạt động của Trường;

đ. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen

thường, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g. Kết quả thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động của trường; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tập thể và cá nhân trong Trường;

h. Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến viên chức và người lao động quy định tại Điều 11 của Quy chế này;

i. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Nhà trường theo quy định của pháp luật:

a. Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b. Tất cả các quy định của Nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 11. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Hiệu trưởng có trách nhiệm công khai thông qua các hình thức sau đây:

a. Niêm yết công khai tại Trường;

b. Thông báo tại Hội nghị viên chức và người lao động của Nhà trường; Hội nghị đối thoại giữa Hiệu trưởng với người học;

c. Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức và người lao động;

d. Thông báo cho trường các đơn vị trực thuộc và thuộc, yêu cầu đơn vị thông báo đến viên chức và người lao động làm việc trong các đơn vị;

đ. Thông báo bằng văn bản đến Cấp ủy, Hội đồng trường, Ban Chấp hành Công đoàn Trường;

e. Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác theo đúng quy định của pháp luật;

2. Thời điểm và thời gian công khai

a. Đối với những việc phải công khai cho viên chức và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày văn bản phải công khai được ban hành hoặc nhận được kể từ ngày nhận được. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại Hội nghị viên chức và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở, thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b. Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác được thực hiện theo quy định hiện hành.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 12. Những việc viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Những việc viên chức và người lao động tham gia ý kiến:

a. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Trường;

b. Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của Trường;

c. Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua của Trường;

d. Báo cáo sơ kết, tổng kết của Trường;

đ. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

e. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động;

g. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức và người lao động;

h. Các nội quy, quy chế của Trường;

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a. Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của Trường;

b. Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

- c. Chế độ chính sách của Nhà nước;
- d. Nội quy, quy định của Nhà trường có liên quan đến người học;
- đ. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong Trường có liên quan đến người học.

Điều 13. Hình thức tham gia ý kiến

Viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến bằng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với Hiệu trưởng.
2. Thông qua Hội nghị viên chức và người lao động; thông qua đối thoại giữa Hiệu trưởng với viên chức, người lao động và người học.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề viên chức và người học tham gia ý kiến.
4. Thông qua hộp thư điện tử của Trường.

Mục 4

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 14. Những việc viên chức và người lao động tham gia kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức, người lao động và người học trong Trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Trường.

Điều 15. Hình thức kiểm tra, giám sát

Viên chức và người lao động thực hiện giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của Nhà trường.
3. Thông qua Hội nghị viên chức và người lao động.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 16. Trách nhiệm của Hội đồng trường

1. Tuân thủ pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của Hội đồng trường.
2. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin, chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai, việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a. Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b. Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c. Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d. Phí, lệ phí theo quy định;
- đ. Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra viên chức và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của Nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 18. Trách nhiệm của viên chức và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của Trường; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham

những, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 19. Đối thoại tại Trường

1. Đối thoại tại Trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa viên chức, người lao động và người học với Hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với Hiệu trưởng. Đối thoại tại Trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy định cụ thể của từng hoạt động.

Điều 20. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng trường và cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, Trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 21. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với các đơn vị trực thuộc và thuộc Trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với lãnh đạo các đơn vị. Khi lãnh đạo đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 22. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong Trường và quyền lợi của người học.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng trường giám sát việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế theo quyết định của Hội đồng trường.

2. Hiệu trưởng; các Phó Hiệu trưởng; trưởng các đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong Trường có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy chế này. Toàn thể viên chức, người lao động và người học trong Trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Tổ chức, cá nhân trong Trường tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được khen thưởng; trường hợp vi phạm Quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

Điều 24. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quy chế có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1096/QĐ-ĐHTTr ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Tân Trào (Chỉnh sửa, bổ sung).

Trong quá trình thực hiện nếu thấy cần thiết phải có sự sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, yêu cầu các đơn vị, cá nhân trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản với Hiệu trưởng để trình Hội đồng trường xem xét, quyết định./.
